

Bản án số:17/2024/HS-ST
Ngày: 15-02-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn.
2. Ông Nguyễn Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **06/2024/TLST-HS** ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **11/2024/QĐXXST-HS** ngày 02 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: B, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp F, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: ấp V, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa có; tiền sự: không có; tiền án: Bản án số: 03/2020/HS-ST ngày 30-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30-11-2023 cho đến nay.

Nhân thân: Ngày 11-5-2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội giao cấu với trẻ em theo khoản 1 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-02-2011, nộp án phí vào ngày 22-7-2010, đối với phần bồi thường thiệt hại đến nay đã hết thời hạn yêu cầu thi hành nhưng bị hại không làm đơn yêu cầu. Ngày 07-9-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, chấp hành xong ngày 17-6-2018. Ngày 07-12-2023 bị Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 22-12-2023. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Võ Trung Q, sinh năm: 1996; địa chỉ: 3 khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1969. Địa chỉ: ấp V, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11-02-2023, Nguyễn Văn P, điều khiển xe mô tô biển số 70C1-252.22 đến nhà bạn ở khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, để chơi nhưng không gặp bạn nên P điều khiển xe đi về nhà. Khi đi ngang nhà anh V1 Trung Quốc, thì P thấy xe gần hết xăng nên P ghé vào nhà anh Q để xin tiền anh Q đổ xăng. Lúc này, anh Q đang nằm ngủ trên ván ở bên hông nhà và để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, loại 128GB, màu đen đang sạc pin ở đầu nằm. P gọi anh Q nhiều lần nhưng không thấy anh Q trả lời. Khi đó, P nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của anh Q đem bán lấy tiền tiêu xài nên P dựng xe ở ngoài đường, trèo qua hàng rào, đi đến chỗ anh Q đang nằm ngủ, lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần rồi trèo qua hàng rào, ra nỏ máy xe tẩu thoát. Sau đó, P đem điện thoại lấy trộm được đến cửa hàng điện thoại di động Vương Nguyễn thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, do anh Nguyễn Hải Đ làm chủ, cầm cố được số tiền 2.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, P đến đóng lãi cho anh Đ được 01 lần, rồi không đến chuộc lại điện thoại, do không có mặt khẩu để mở điện thoại nên anh Đ đã tháo điện thoại lấy linh kiện bán và đã thu hồi được vốn. Ngày 11-02-2023, anh Q phát hiện bị mất điện thoại nên đến Công an thị trấn Gò Dầu, huyện G, tỉnh Tây Ninh trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, P đã bị kết án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm.

Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 22-02-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, loại 128GB trị giá 20.800.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã trả lại xe mô tô biển số 70C1-252.22 cho ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969, ngụ ấp V, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, là cha ruột của P.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Q yêu cầu bồi thường 20.800.000 đồng. P đã tác động gia đình bồi thường cho anh Q được 3.000.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Do P không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSGD ngày 31-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Phong (Bòm) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P (Bòm) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo P đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 17.800.000 đồng nên ghi nhận.

Xử lý vật chứng: Đã xử lý vật chứng xong theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện như sau: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11-02-2023, tại khu phố N, thị trấn G, huyện G, Nguyễn Văn P có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, loại 128GB trị giá 20.800.000 đồng của anh V1 Trung Quốc. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 11-12-2019, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 30-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu đã nhận định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm (do chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại). Xét thấy, ngày 11-5-2010 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Bản án số 80/2010/HSPT xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 năm tù về tội giao cấu với trẻ em theo khoản 1 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-02-2011, nộp án phí vào ngày 22-7-2010; đối với phần bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng, Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu đã tiến hành xác minh tại Chi Cục Thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xác định tính đến thời điểm hiện tại (ngày 18-01-2024), Chi Cục Thi hành án huyện Tân Châu chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu làm việc với người được thi hành án xác định tính đến thời điểm hiện tại (18-01-2024) người được thi hành án cũng không yêu cầu thi hành án mặc dù không gặp trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 (nay là Luật Thi hành án dân sự năm 2022) tính đến ngày 11-5-2015, đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án (05 năm kể từ ngày bản án ngày 11-5-2010 có hiệu lực pháp luật). Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009 (quy định thời hiệu thi hành bản án hình sự là 05 năm) và điểm b khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009 (quy định thời gian xóa án tích là 03 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành). Vì vậy, tính đến ngày 11-5-2018, bị cáo Nguyễn Văn P được đương nhiên xóa án tích. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015, có hiệu lực ngày 01-01-2018 (quy định thời gian xóa án tích là 02 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành). Do đó, đến ngày 11-12-2019, bị cáo P thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là đã được xóa án tích đối với Bản án số 80/2010/HSPT ngày 11-5-2010 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh nên Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 30-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu đã nhận định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm là chưa chuẩn xác. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 20.800.000 đồng. Ghi nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 17.800.000 đồng.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.000.000 đồng đã bồi thường thay cho bị cáo.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý vật chứng xong trong giai đoạn điều tra đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về đối tượng có liên quan khác: Đối với anh Nguyễn Hải Đ có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ, đã có hành vi nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, loại 128GB nhưng không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 890.000 (tám trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P (Bòm) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (Bòm) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-11-2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P (B) phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh Võ Trung Q số tiền 17.800.000 (mười bảy triệu tám trăm nghìn) đồng.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.000.000 đồng.

2.2. Vật chứng đã được xử lý xong tại giai đoạn điều tra.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P (Bòm) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 890.000 (tám trăm chín mươi nghìn) đồng.

Kể từ khi anh Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo P không thi hành thì hàng tháng bị cáo P còn phải trả cho anh Q số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật

Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo, các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Nguyễn